

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO YÊN
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2017/HSST

Ngày 07/9/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO YÊN, TỈNH LÀO CAI
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Hoàng Tùng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Bá Đường

2. Bà Phùng Thị Hồng Khuyên

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Lê Mạnh Tuấn - Cán bộ
Toà án nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Yên tham gia phiên toà:
Ông Nguyễn Văn Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2017, tại Nhà văn hóa tổ dân phố 6A1, thị trấn
Phổ Ràng, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai. Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên mở
phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 17/2017/HSST,
ngày 10/8/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Văn T** (tên gọi khác: Không) - Sinh ngày 20/10/1962

Đăng ký NKTT và nơi ở: bản Liên Hà 5, xã Bảo Hà, huyện Bảo Yên,
tỉnh Lào Cai. Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không. Trình độ
văn hoá: lớp 6/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Tiền án, tiền sự: Có 02 tiền án (Năm 2001 bị Tòa án nhân dân tỉnh Lào
Cai xử phạt 09 năm tù về tội “Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy”; Năm
2013 bị Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xử phạt 03 năm 06
tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”).

Con ông: Vũ Văn Sự (đã chết) và bà Nguyễn Thị Hạt, sinh năm 1926.
Gia đình bị cáo có 7 anh em, bị cáo là thứ năm. Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị
Loan, sinh năm 1961 và có 01 con.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 25/6/2017, bị tạm giam từ ngày 28/6/2017.
Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Yên, tỉnh
Lào Cai - có mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Vũ Văn T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào
Cai truy tố hành vi phạm tội như sau:

Hồi 08 giờ 00' ngày 25/6/2017 nhận được tin báo tại nhà Vũ Văn T, sinh năm 1962 ở bản Liên Hà 5, xã Bảo Hà, huyện Bảo Yên đang diễn ra hành vi tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy. Đoàn công an xã Bảo Hà đã triển khai lực lượng đến nhà T và bắt quả tang Vũ Văn T đang tàng trữ trái phép chất ma túy, tang vật thu giữ gồm 01 túi ni lon màu trắng, bên trong có 06 gói nhỏ gói bằng giấy viết màu trắng, bên trong các gói nhỏ đều chứa chất bột khô, vón cục màu trắng (T khai là hêrôin mua về để sử dụng).

Quá trình điều tra Vũ Văn T khai nhận: Khoảng 18 giờ ngày 24/6/2017, T đi xe máy từ nhà ở bản Liên Hà 5, xã Bảo Hà theo đường Quốc lộ 279 đến một ngã ba thuộc địa phận xã Tân Thượng, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai gặp một người phụ nữ đứng ở ven đường, T dừng xe hỏi người phụ nữ "có hàng không?" thì người phụ nữ trả lời "mua bao nhiêu?", T liền lấy 600.000đ trong túi quần ra đưa cho người phụ nữ, người này cầm tiền rồi bảo T đứng đợi ở đường. Khoảng 3 phút sau người phụ nữ quay lại đưa T 01 gói ni lon màu đen. T cầm gói ni lon người phụ nữ đưa đi về nhà, lấy dao lam chia thành 08 gói nhỏ gói bằng giấy viết màu trắng, T sử dụng hết 02 gói, còn 06 gói T cho vào một vào túi ni lon màu trắng rồi cất vào túi quần đang mặc trên người. Đến sáng ngày 25/6/2017 khi T đang ở trong nhà thì có lực lượng công an đến kiểm tra, T đã tự lấy 06 gói nhỏ ma túy cất trong túi quần ra giao nộp cho công an.

Ngày 26/6/2017, Công an huyện Bảo Yên đã có quyết định trưng cầu giám định đối với toàn bộ số ma túy bị thu giữ.

Tại bản kết luận giám định số 147/GĐMT ngày 27/6/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lào Cai, kết luận: 06 gói nhỏ chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Vũ Văn T ngày 25/6/2017 có trọng lượng (khối lượng) 0,39 gam là Hêrôin.

Bản cáo trạng số 20/CT-VKS ngày 08/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Yên truy tố bị cáo Vũ Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm p khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bảo Yên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Vũ Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7, điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung Bộ luật hình sự năm 2017 xử phạt bị cáo Vũ Văn T từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù.

Xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo quy định.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Tại phiên toà, bị cáo Vũ Văn T khai nhận: Khoảng 18 giờ ngày 24/6/2017, T đi xe máy từ nhà ở bản Liên Hà 5, xã Bảo Hà theo đường Quốc lộ 279 đến một ngã ba thuộc địa phận xã Tân Thượng, huyện Văn Bàn mua của một người phụ nữ tên là Liên 01 gói ni lon màu đen (T khai là Hêrôin) với giá 600.000đ. T mang về nhà và chia thành 08 gói nhỏ, T sử dụng hết 02 gói, còn 06 gói T cho vào một vào túi ni lon màu trắng rồi cất vào túi quần đang mặc trên người. Đến sáng ngày 25/6/2017 khi T đang ở trong nhà thì có lực lượng công an đến kiểm tra, T đã tự lấy 06 gói nhỏ ma túy cất trong túi quần ra giao nộp cho công an.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận Vũ Văn T đã mua 0,39 gam Hêrôin về tàng trữ để sử dụng dân. Bản thân bị cáo có 02 tiền án, năm 2001 đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai xử phạt 09 năm tù về tội “Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy”. Đến năm 2013, bị cáo tiếp tục phạm tội và bị Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, lần phạm tội này Tòa án thành phố Yên Bái đã áp dụng tình tiết tăng nặng là tái phạm quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự 1999 đối với bị cáo, bản án này bị cáo chưa được xóa án tích. Do đó lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm nguy hiểm, với tình tiết định khung quy định tại điểm p khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999. Căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung Bộ luật hình sự năm 2017 thì hành vi của bị cáo Vũ Văn T thuộc trường hợp được áp dụng quy định có lợi cho người phạm tội, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung Bộ luật hình sự năm 2017. Vì vậy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Yên truy tố bị cáo Vũ Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự 1999 là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận biết rõ Hêrôin là chất ma túy mà pháp luật Nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, mua bán, sử dụng, vận chuyển... Nhưng vì nghiện chất ma túy, bị cáo đã không có ý T chấp hành pháp luật mà thực hiện hành vi phạm tội. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có một mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để có tác dụng răn đe, tiếp tục cải tạo, giáo dục đối với các bị cáo và góp phần đấu tranh phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo đã thật thà khai báo về hành vi phạm tội của mình, vì vậy khi lượng hình cần coi đây là

tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Về nguồn gốc số ma túy: Vũ Văn T khai mua của người phụ nữ không biết tên, địa chỉ nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, không có tài sản riêng và việc làm ổn định do đó không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án gồm: 06 gói nhỏ Hêrôin có trọng lượng là 0,39 gam Hêrôin, cơ quan giám định đã lưu mẫu 0,17 gam Hêrôin. Còn lại 0,22 gam hoàn lại cơ quan trưng cầu giám định. Đây là chất ma túy Nhà nước cấm lưu hành vì vậy cần tịch thu để tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo Vũ Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo bị cáo Vũ Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Về hình phạt:

Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7, điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung Bộ luật hình sự năm 2017 xử phạt bị cáo Vũ Văn T 05 (Năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ 25/6/2017.

2. Về vật chứng:

Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 0,22 gam Hêrôin được niêm phong trong phong bì thư in sẵn của Phòng KTHS Công an tỉnh Lào Cai. Trên một mặt phong bì có ghi: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu trong vụ Vũ Văn T có hành vi phạm tội về ma túy. Phát hiện “thu giữ” ngày 25.6.2017 tại bản Liên Hà 5, xã Bảo Hà, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai”. (thể hiện tại Biên bản bàn giao vật chứng ngày 09/8/2017 giữa Công an huyện Bảo Yên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Yên).

3. Về án phí:

Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí tòa án buộc bị cáo Vũ Văn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- Sở tư pháp tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Bảo Yên;
- Công an huyện Bảo Yên;
- Chi cục THADS huyện Bảo Yên;
- Cơ quan THAHS huyện Bảo Yên;
- Bị cáo;
- Lưu: hồ sơ; tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Tùng